

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**
Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày: 19 - 4 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Anh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hoàng Công Hải và bà Nguyễn Thị Thanh Xuân

Thư ký phiên toà: Ông: Phạm Xuân Quảng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện VKSND huyện Diễn Châu tham gia phiên toà: Ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn U; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 11/12/1991 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 4, xã DA, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn B (đã chết) và bà: Cao Thị T; Vợ: Đặng Thị N, sinh năm 2001 (chưa đăng ký kết hôn và hiện tại không chung sống với nhau), con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng về tội “Buôn bán hàng cấm”, đã chấp hành xong kể từ ngày 28/12/2020; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Đình T1; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 01/7/1991 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 4, xã DA, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn Đình T2 (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T3; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh: Nguyễn Đình C. Sinh năm 1990

Trú tại: xóm 4, xã DA, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 01/12/2022, Nguyễn Văn U đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) nói “*Có lấy được ở đâu không lấy cho anh sáu trăm nghìn ma túy đá*”. U nói “*Để em hỏi coi đã rồi có gì em gọi lại sau*”. Sau đó, U gọi điện thoại cho một người đàn ông tên T4 nói “*Có ma túy không để cho em ba trăm nghìn ma túy đá*”. T4 nói “*Có*” và bảo U chạy ra Cổng Ba Cửa thuộc xã Diễn Ngọc, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để lấy ma túy. U đồng ý rồi gọi điện thoại lại cho người đàn ông hỏi mua ma túy nói “*Có anh ạ*”, nghĩa là có mua được ma túy. Người đàn ông đó nói “*Đưa ma túy lên hồ câu cá anh Giao rồi điện thoại anh ra lấy*” thì U đồng ý. Sau đó, U một mình bắt xe taxi đi ra khu vực Cổng Ba Cửa thuộc xã Diễn Ngọc, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Khi ra đến nơi, U chờ một lúc thì thấy T4 đi bộ đến gặp U. U đưa cho T4 số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), T4 đưa cho U 01 (Một) gói bên ngoài được gói bằng mảnh giấy màu trắng, bên trong có chứa 02 (Hai) gói nilon trong suốt có viền màu đỏ, bên trong mỗi gói nilon đều chứa các tinh thể màu trắng, U cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi bắt xe taxi đi về nhà. Khi về đến nhà, U để gói ma túy vừa mua trên nệm trong phòng ngủ và gọi điện Nguyễn Đình T2 nói “*Xuống đây nhờ cậy*” thì T2 đồng ý. Khoảng 10 phút sau, T2 điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave alpha, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37F1 – 601.31 đến trước cổng nhà U. Lúc này, U đi vào phòng ngủ của U lấy 01 (Một) gói bên ngoài được gói bằng mảnh giấy màu trắng, bên trong có chứa 02 (Hai) gói nilon trong suốt có viền màu đỏ, bên trong mỗi gói nilon đều chứa ma túy đá để trên nệm trên giường ngủ ra đưa cho T2 và bảo T2 cầm gói ma túy đó đưa lên hồ câu cá anh Giao ở xóm 6, xã Diễn Lợi, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để giao cho người đàn ông mua ma túy, khi nào đến nơi thì gọi điện thoại lại cho U để U gọi điện thoại cho người đàn ông đó đến lấy ma túy và lấy 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) của người đó về đưa cho U (T2 hiểu là người đàn ông này mua ma túy của U với số tiền 600.000 đồng và nhờ T2 đi giao). T2 đồng ý và cầm lấy gói ma túy đó bỏ vào túi áo khoác phía trước bên trái T2 đang mặc rồi điều khiển xe máy đi lên hồ câu cá anh Giao để giao ma túy. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi T2 đi đến khu vực xóm 10, xã Diễn Phú, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác của Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 – Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển phối hợp với Công an xã Diễn Phú, huyện Diễn Châu, kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại túi áo phía trước bên trái đang mặc trên người của Nguyễn Đình T2 01 (Một) gói giấy màu trắng, bên trong có chứa 02 (Hai) gói nilon trong suốt có viền màu đỏ, bên trong mỗi gói nilon đều chứa các tinh thể màu trắng. Sau đó, tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ và đưa người cùng tang vật về trụ sở Công an xã Diễn Phú, huyện Diễn Châu để làm việc.

Cùng ngày 01/12/2022, Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 – Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn U nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn U và Nguyễn Đình T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 1360/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 05/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 02 (Hai) mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1 và M2) thu giữ của Nguyễn Đình T2 gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng là 0,38 g (không phải ba tám gam).

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS-DC ngày 13/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu để xét xử các bị cáo Nguyễn Văn U và Nguyễn Đình T2 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1, Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng: khoản 1, Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U từ 27 đến 30 tháng tù; xử phạt Nguyễn Đình T2 từ 24 đến 27 tháng tù. Ngoài ra, còn đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong theo quy định bên trong chứa vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu giám định 0,115 gam ma túy (methamphetamine), 0,060 gam ma túy (methamphetamine), 01 gói giấy màu trắng, 02 gói ni lông trong suốt có viền màu đỏ, 01 phong bì thư niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Đình Thắng. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1902 màu tím, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Đình T2 và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Văn U. Toàn bộ Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu. Về án phí: đề nghị áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Văn U và Nguyễn Đình T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động điều tra, truy tố. Tại phiên tòa các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các văn bản, tài liệu, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện có tại hồ sơ vụ án là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn U và Nguyễn Đình T2 đã khai nhận hành vi của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp nhau và phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, nội dung Cáo trạng đã truy tố, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu điều tra khác có tại hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/12/2022, tại xóm 10, xã Diễn Phú, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Đình T2 đang có hành vi giúp Nguyễn Văn U đưa 0,38 gam ma túy (Methamphetamine) để bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại khu vực Ao Cá anh Giao thuộc xóm 6, xã Diễn Lợi, huyện Diễn Châu thì bị Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 – Bộ tư lệnh cảnh sát Biển phối hợp với Công an xã Diễn Phú, huyện Diễn Châu, kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Hành vi đó của Nguyễn Đình T2 và Nguyễn Văn U đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy có tác hại rất lớn đối với sức khỏe của con người và đời sống cộng đồng nên nhà nước ta đặc biệt nghiêm cấm. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do hám lợi bất chính và coi thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước nên đã cố ý phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Vụ án có đồng phạm nhưng thuộc loại giản đơn. Nguyễn Văn U đã bị Tòa án xét xử nhưng không lấy đó làm bài học, rèn luyện tu dưỡng bản thân và là người trực tiếp mua ma túy để bán lại kiếm lời, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Nguyễn Đình T2 đồng phạm với vai trò giúp sức nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do mình gây ra.

[2.3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của BLHS nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần cho các bị cáo khi lượng hình phạt và xử phạt các bị cáo ở mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng.

Nhưng xét thấy các bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng gì lớn nên miễn, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[2.5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 phong bì thư niêm phong theo quy định bên trong chứa vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu giám định 0,115 gam ma túy (methamphetamine), 0,060 gam ma túy (methamphetamine), 01 gói giấy màu trắng, 02 gói ni lông trong suốt có viền màu đỏ, 01 phong bì thư niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Đình T2 là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1902 màu tím, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Đình T2 và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Văn U là phương tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Toàn bộ Vật chứng hiện có tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37F1 – 601.31 của anh Nguyễn Đình C là người cho Nguyễn Đình T2 mượn, nhưng anh C không biết Thắng mượn để đi giao ma túy nên CQĐT Công an huyện Diễn Châu đã trả lại xe cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên T4 là người bán ma túy cho Nguyễn Văn U và người đàn ông mua ma túy của Nguyễn Văn U (theo lời khai của U), do không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn U và Nguyễn Đình T2 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 01/12/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T2 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 01/12/2022.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 106 của BLTTHS năm 2015; điểm a, c khoản 1, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong theo quy định bên trong chứa vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu giám định 0,115 gam ma túy (methamphetamine), 0,060 gam ma túy (methamphetamine), 01 gói giấy màu trắng, 02 gói ni lông trong suốt có viền màu đỏ, 01 phong bì thư niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Đình T2.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1902 màu tím, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Đình T2 và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Văn U.

Toàn bộ Vật chứng có tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo phiếu nhập kho số NK 0067 ngày 15 tháng 3 năm 2023.

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Văn U và Nguyễn Đình T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331; 332; 333; 334 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Diễn Châu;
- Trại tạm giam C.A tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Sở Tư pháp Nghệ An.
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã DA – Diễn Châu;
- Lưu HSVA; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Võ Anh Sơn